

Số: 66 /KH-UBND

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố về nhiệm vụ năm 2023, Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 29/3/2022 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 và Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/4/2022 về thực hiện Chương trình “Không có hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn” giai đoạn 2022-2025; Chủ tịch UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Thực hiện đồng bộ các chính sách, giải pháp giảm nghèo theo hướng tiếp cận đa chiều; quan tâm đến đào tạo nghề, giải quyết việc làm tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao mức sống, điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Phấn đấu đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo còn sức lao động theo chuẩn thành phố giảm còn 1,39%/tổng số hộ dân cư.
- Phấn đấu vận động 100% người thuộc hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế có hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế của Nhà nước.
- Hỗ trợ xây mới nhà ở cho 80 hộ nghèo và sửa chữa nhà ở cho 200 hộ nghèo có đất ở hoặc nhà ở nhưng bị xuống cấp, hư hỏng để có chỗ ở ổn định cuộc sống.
- Hỗ trợ 1.500 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm.
- Tăng cường công tác quản lý chương trình giảm nghèo; tổ chức tập huấn đào tạo cho 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, cán bộ thôn, tổ dân phố về chính sách, giải pháp giảm nghèo và quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm.

(Phụ lục kèm theo)

III. NỘI DUNG, CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp đối với công tác giảm nghèo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương về công tác giảm nghèo, các chính sách, giải pháp giảm nghèo đối với người dân trên địa bàn thành phố.

2. Tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"; thực hiện các chính sách giảm nghèo theo quy định của HĐND thành phố và các chính sách, giải pháp tại Kế hoạch số 60/KH-UBND và một số chính sách giảm nghèo theo quy định của Trung ương, thành phố để hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

3. Tổ chức đối thoại với hộ nghèo, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để xây dựng Kế hoạch giảm nghèo phù hợp với từng hộ; cụ thể về các chính sách, giải pháp; đồng thời, vận động nguồn lực để giúp đỡ hộ nghèo thoát nghèo bền vững.

4. Nghiên cứu, sửa đổi bổ sung các chính sách giảm nghèo, trong đó đề xuất nâng mức hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo; đề xuất chính sách tín dụng cho vay đối với học sinh, sinh viên con hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có mức sống trung bình theo chuẩn thành phố từ nguồn ngân sách thành phố ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố. Tiếp tục thực hiện các chính sách giúp hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội về y tế, giáo dục, nhà ở, bảo trợ xã hội...

5. Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp,... nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

6. Thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo theo quy trình quy định.

7. Tổ chức tập huấn cho cán bộ giảm nghèo; thôn, tổ dân phố về các chính sách, giải pháp thực hiện công tác giảm nghèo; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng các mô hình giảm nghèo.

8. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách giảm nghèo tại 01 quận, 01 huyện và 14 phường, xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

a) Chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo của Trung ương, thành phố; rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo đúng quy định.

b) Rà soát các chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo chuẩn thành phố với chính sách quy định của Trung ương tiếp tục tham mưu đề xuất thành phố xem xét để đảm bảo hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận theo quy định; tham mưu, đề xuất chính sách nâng mức hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo; chính sách tín dụng cho vay đối với học sinh, sinh viên con hộ nghèo,

hộ cận nghèo, hộ gia đình có mức sống trung bình theo chuẩn thành phố từ nguồn ngân sách thành phố ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố.

c) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; đổi mới công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức của người nghèo và trách nhiệm của xã hội trong thực hiện công tác giảm nghèo.

d) Phối hợp xây dựng, nhân rộng một số mô hình giảm nghèo có hiệu quả để giúp các hộ nghèo, cận nghèo biết cách làm ăn, phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo.

đ) Chủ trì tổ chức tập huấn, trao đổi học tập kinh nghiệm về công tác giảm nghèo; phối hợp kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện chương trình giảm nghèo tại các địa phương; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo về UBND thành phố và Văn phòng Quốc gia giảm nghèo.

2. Sở Y tế

a) Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, củng cố mạng lưới cơ sở y tế, tăng cường đội ngũ y bác sỹ, các trang thiết bị y tế tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ y tế.

b) Chủ trì thực hiện chính sách hỗ trợ y tế cho người nghèo; chỉ đạo các cơ sở, trung tâm y tế thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh đối với người thuộc hộ nghèo.

c) Tổ chức các hoạt động và vận động các tổ chức, cá nhân tham gia khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo; lồng ghép các Chương trình mục tiêu y tế - dân số để chăm sóc sức khỏe cho người nghèo; hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo; trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trong việc tuyên truyền, giải thích về chế độ bảo hiểm y tế cho người tham gia bảo hiểm y tế.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện kịp thời và đầy đủ các chính sách hỗ trợ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho con em thuộc hộ nghèo, hộ thoát nghèo, hộ cận nghèo theo quy định; Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng...

b) Phối hợp với Ban vận động Quỹ vì người nghèo, Hội khuyến học các cấp có kế hoạch vận động, xây dựng và phát triển cơ chế khuyến học, khuyến tài, cấp học bổng cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

4. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp đề xuất hỗ trợ hộ nghèo đang ở nhà thuê, nhà có đông nhân khẩu, diện tích bình quân đầu người dưới $10m^2$ có bức xúc về nhà ở được bố trí thuê, mua nhà ở xã hội.

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng, triển khai phương án xét duyệt, bố trí nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước đối với hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố.

c) Chỉ đạo Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà thực hiện chính sách miễn, giảm thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước đối với hộ nghèo theo Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở và các chính sách khác có liên quan.

d) Phối hợp tham gia đề xuất xây dựng chính sách nâng mức hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, đa dạng hóa sinh kế trên địa bàn thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng, triển khai các mô hình khuyến nông, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp để hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì thực hiện tốt Kế hoạch giảm nghèo về thông tin; nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông; cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của người nghèo, cận nghèo.

b) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương hướng dẫn các cơ quan báo, đài thực hiện tốt việc tuyên truyền chủ trương, chính sách, các mô hình giảm nghèo hiệu quả, các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, các tấm gương tiêu biểu trong công tác giảm nghèo nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cân đối ngân sách hằng năm tham mưu UBND thành phố bố trí đảm bảo nguồn lực thực hiện Chương trình giảm nghèo.

b) Phối hợp tham mưu, đề xuất kêu gọi các chương trình, dự án liên quan đến chương trình giảm nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

8. Sở Tài chính

Phối hợp tham gia góp ý các chính sách và nguồn lực hỗ trợ, các dự thảo văn bản liên quan đến thực hiện chính sách giảm nghèo.

9. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, UBND các quận, huyện vận động các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các đối tác nước ngoài khác tài trợ, thực hiện các hoạt động an sinh xã hội góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình giảm nghèo.

10. Sở Tư pháp

a) Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện các hoạt động phù hợp với nội dung về trợ giúp pháp lý theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Công văn số 2134/BTP-TGPL ngày 28/6/2022 về việc thực hiện nội dung trợ giúp pháp lý của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

b) Phối hợp tham gia góp ý, thẩm định các chính sách giảm nghèo, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến vấn đề giảm nghèo.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các hội, đoàn thể

a) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và chính quyền các cấp tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo.

b) Tiếp tục tổ chức vận động Quỹ Vì người nghèo, thực hiện tháng Cao điểm vì người nghèo; phối hợp thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn thành phố.

c) Nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ hội, đoàn thể cơ sở về công tác giảm nghèo; xây dựng các mô hình phát triển kinh tế để giúp hội viên, đoàn viên thoát nghèo bền vững.

d) Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ về xây dựng và sửa chữa nhà ở, công trình vệ sinh, nước sạch, học bổng, phương tiện sinh kế,... cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố.

12. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố

a) Phối hợp tham mưu đề xuất UBND thành phố ủy thác sang Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội đảm bảo nguồn vốn cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và hộ có mức sống trung bình; báo cáo kết quả, hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách định kỳ theo quy định.

b) Phối hợp xây dựng quy định cho vay đối với hộ có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả nguồn vốn tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ có mức sống trung bình và các đối tượng chính sách khác, đảm bảo đúng đối tượng, quy trình, hồ sơ vay vốn theo quy định.

13. Bảo hiểm xã hội thành phố

Thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo quy định, đảm bảo đối tượng được thụ hưởng chính sách kịp

thời, đầy đủ; phối hợp trong việc đề xuất chính sách hỗ trợ y tế đối với người mắc bệnh hiểm nghèo.

14. UBND các quận, huyện

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện công tác giảm nghèo phù hợp với hình thực tế ở địa phương, thiết thực, hiệu quả và chú trọng giải pháp hỗ trợ đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ sinh kế, ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo người có công, hộ nghèo chuẩn Trung ương, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhằm hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo bền vững;

b) Tổ chức gặp mặt, đối thoại; đánh giá nguyên nhân nghèo của hộ nghèo, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để xây dựng Kế hoạch giảm nghèo phù hợp với từng hộ; cụ thể về các chính sách, giải pháp; đồng thời, vận động nguồn lực, phân công các đơn vị, tổ chức, cá nhân nhận giúp đỡ hỗ trợ hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

c) Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo. Tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"; khuyến khích vận động xã hội hóa để hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo bền vững.

d) Phối hợp trong việc khảo sát, lập danh sách các nhóm đối tượng liên quan và đề xuất chính sách nâng mức hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo; chính sách hỗ trợ y tế đối với người mắc bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ lãi suất vay vốn đối với hộ có mức sống trung bình.

đ) Chỉ đạo UBND các xã, phường tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo quy định, chính xác, kịp thời, công khai, tránh bệnh thành tích; thẩm định, phê duyệt số lượng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

e) Cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ giảm nghèo năm 2023 theo phân cấp hiện hành; giám sát, đánh giá và kiểm tra, chịu trách nhiệm về việc thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn.

g) Tổ chức cho cán bộ giảm nghèo; thôn, tổ dân phố tham gia tập huấn các nội dung liên quan đến công tác giảm nghèo; đánh giá, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND thành phố.

15. Các Sở, ngành liên quan

a) Nghiên cứu, lồng ghép thực hiện chương trình giảm nghèo với các chương trình, dự án, đề án khác được giao bảo đảm hiệu quả, không chồng chéo.

b) Hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện nội dung thành phần thuộc nội dung của chương trình được phân công chủ trì.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn lực và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần của Chương trình theo quy định, gửi

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững thành phố.

16. Các cơ quan báo chí thành phố

Chủ động xây dựng chương trình, chuyên mục để tuyên truyền, phổ biến những kinh nghiệm hay, mô hình giảm nghèo có hiệu quả; các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong tác giúp đỡ hộ nghèo và trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị, địa phương cân đối sử dụng từ nguồn kinh phí đã bố trí trong dự toán năm 2023 tại Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; đồng thời, giám sát, đánh giá, kiểm tra và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các chính sách giảm nghèo trong phạm vi được giao quản lý.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ 06 tháng (vào ngày 31/5), cuối năm (vào ngày 30/11) hoặc đột xuất phục vụ các kỳ họp của thành phố; đề nghị các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, các địa phương căn cứ theo nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Đề nghị các đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả. / *vt*

Nơi nhận:

- VP Quốc gia về Giảm nghèo;
- TT Thành ủy, TTHĐND TP;
- Quận, huyện ủy;
- UBMTTQVN TP;
- Các sở, ngành, hội, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện;
- Các TV BCĐ CTMTGN TP;
- Lưu: VT, SLĐT BXH. *so*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Thị Kim Yên

Phụ lục

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO VÀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ GIẢM NGHÈO NĂM 2023

(Đính kèm Kế hoạch số 66 /KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Stt	Đơn vị	KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2023											
		Hộ nghèo còn sức lao động (CSLĐ) chuẩn thành phố						Giảm hộ cận nghèo theo chuẩn thành phố		Xây mới, sửa chữa nhà ở (Nhà)	Hỗ trợ giới thiệu việc làm (Người)		
		Hộ nghèo CSLĐ đầu năm		Giảm hộ nghèo CSLĐ trong năm		Hộ nghèo CSLĐ cuối năm		Hộ	Tỷ lệ (%)			Hộ	Tỷ lệ (%)
		Hộ	Tỷ lệ (%)	Hộ	Tỷ lệ (%)	Trong đó giảm hộ nghèo chuẩn Trung ương (Hộ)	Trong đó giảm hộ nghèo CHCĐBKK (Hộ)			Hộ	Tỷ lệ (%)		
	Toàn thành phố	6.271	2,09	2.083	0,69	483	228	4.188	1,39	1.300	0,44	280	1.500
1	Quận Hải Châu	673	1,24	309	0,57	35	28	364	0,67	90	0,18	30	150
2	Quận Thanh Khê	600	1,25	219	0,45	40	25	381	0,79	150	0,31	30	150
3	Quận Sơn Trà	1259	3,34	450	1,19	15	50	809	2,15	270	0,72	50	300
4	Quận Ngũ Hành Sơn	728	3,26	262	1,17	60	25	466	2,09	110	0,49	30	150
5	Quận Liên Chiểu	1652	2,91	335	0,59	210	30	1.317	2,32	160	0,30	50	300
6	Quận Cẩm Lệ	629	1,47	213	0,50	50	20	416	0,97	170	0,40	30	150
7	Huyện Hoà Vang	730	1,91	295	0,77	73	50	435	1,14	350	0,91	60	300

**BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐÃ CHỈNH SỬA KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CTMT QUỐC GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2023**

Stt	Kế hoạch thực hiện CTMT quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (Bản cũ)	Kế hoạch thực hiện CTMT quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (Bản mới)
1	<p>III. NỘI DUNG, CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN</p> <p>8. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách giảm nghèo tại 01 quận, 01 huyện và 7 phường, xã.</p> <p>IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN</p> <p>2. Sở Y tế</p> <p>a) Chủ trì thực hiện chính sách hỗ trợ y tế cho người nghèo; chỉ đạo các cơ sở, trung tâm y tế thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh đối với người thuộc hộ nghèo.</p> <p>b) Tổ chức các hoạt động và vận động các tổ chức, cá nhân tham gia khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo; lồng ghép các Chương trình mục tiêu y tế - dân số để chăm sóc sức khỏe cho người nghèo; hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo; trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số.</p>	<p>III. NỘI DUNG, CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN</p> <p>8. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách giảm nghèo tại 01 quận, 01 huyện và <u>14</u> phường, xã. (Theo góp ý của UBMTTQ VN thành phố)</p> <p>IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN</p> <p>2. Sở Y tế</p> <p>- <u>Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, củng cố mạng lưới cơ sở y tế, tăng cường đội ngũ y bác sỹ, các trang thiết bị y tế tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ y tế (Bổ sung nhiệm vụ chuyên môn).</u></p> <p>- <u>Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trong việc tuyên truyền, giải thích về chế độ bảo hiểm y tế cho người tham gia bảo hiểm y tế. (Bổ sung nhiệm vụ chuyên môn).</u></p>

4. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp đề xuất hỗ trợ hộ nghèo đang ở nhà thuê, nhà có đông nhân khẩu, diện tích bình quân đầu người dưới 10m² có bức xúc về nhà ở được bố trí thuê, mua nhà ở xã hội.

b) Chỉ đạo Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà thực hiện chính sách miễn, giảm thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước đối với hộ nghèo theo Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở và các chính sách khác có liên quan.

9. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, UBND các quận, huyện vận động các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các đối tác nước ngoài khác tài trợ, thực hiện các hoạt động phục vụ Chương trình giảm nghèo.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các hội, đoàn thể

a) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và chính quyền các cấp tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo.

b) Tiếp tục tổ chức vận động Quỹ Vì người nghèo, thực hiện

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp xây dựng, triển khai phương án xét duyệt, bố trí nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước đối với hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố. (Bổ sung nhiệm vụ chuyên môn).

- Phối hợp tham gia đề xuất xây dựng chính sách nâng mức hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến vấn đề giảm nghèo về ở. (Bổ sung nhiệm vụ chuyên môn).

9. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, UBND các quận, huyện vận động các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các đối tác nước ngoài khác tài trợ, thực hiện các hoạt động an sinh xã hội góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình giảm nghèo (bổ sung theo góp ý của UBMTTQVN TP).

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các hội, đoàn thể

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ hội, đoàn thể cơ sở về công tác giảm nghèo; xây dựng các mô hình phát triển kinh tế để giúp hội viên, đoàn viên thoát nghèo bền vững. (Bổ sung nhiệm vụ chuyên môn).

	<p>tháng Cao điểm vì người nghèo; Phối hợp thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn thành phố.</p>	<p>- Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ về xây dựng và sửa chữa nhà ở, công trình vệ sinh, nước sạch, học bổng, phương tiện sinh kế,... cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố. <i>(Bổ sung nhiệm vụ chuyên môn).</i></p>
2	<p>Các đơn vị tham gia góp ý</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị đã tham gia góp ý đầy đủ bằng văn bản, Sở đã tổng hợp và hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch trên cơ sở góp ý của 24 đơn vị; Các cơ quan, đơn vị được phân công trong dự thảo Kế hoạch là những đơn vị đều tham gia trong thực hiện CTMT quốc gia giảm nghèo</p>